

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2010/NQ-HĐND

Buôn Ma Thuột, ngày 09 tháng 7 năm 2010

NGHỊ QUYẾT
Về chính sách hỗ trợ di dời các cơ sở chế biến
lâm sản vào Khu, Cụm công nghiệp, điểm quy hoạch

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
KHÓA VII - KỲ HỌP THỨ 14

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Luật Bảo vệ và Phát triển rừng năm 2004; Luật Bảo vệ môi trường năm 2005; Luật Đất đai năm 2003; Nghị định số 181/CP, ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định 142/CP ngày 14 tháng 11 năm 2005 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Nghị định 197/CP ngày 03 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về việc bồi thường hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Xét Tờ trình số 53/TTr-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị thông qua một số chính sách hỗ trợ di dời các cơ sở chế biến lâm sản vào Khu, Cụm công nghiệp, điểm quy hoạch; Báo cáo thẩm tra số 16/BC-HĐND, ngày 02 tháng 7 năm 2010 của Ban Kinh tế và Ngân sách của Hội đồng nhân dân và ý kiến của các vị Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành, thông qua Nghị quyết về quy định chính sách hỗ trợ di dời các cơ sở chế biến lâm sản vào Khu, Cụm công nghiệp, điểm quy hoạch trên địa bàn tỉnh, với các nội dung chủ yếu như sau:

I. Mục tiêu:

1. Mục tiêu chung.

Tạo điều kiện cho các cơ sở chế biến lâm sản di dời vào khu, cụm công nghiệp, điểm quy hoạch để phát triển ổn định bền vững, khai thác có hiệu quả các nguồn tài nguyên, lao động, nguồn vốn, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, góp phần thực

hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về chế biến lâm sản, quản lý bảo vệ rừng, quản lý và bảo vệ môi trường, phát triển chế biến lâm sản theo hướng chất lượng, hiệu quả, sản phẩm đủ sức cạnh tranh trên thị trường trong và ngoài nước, phù hợp với yêu cầu trong thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể.

a) Tạo điều kiện để các cơ sở chế biến lâm sản sau khi di dời vào Khu, Cụm công nghiệp, điểm quy hoạch nhanh chóng ổn định sản xuất, nâng cấp máy móc thiết bị sản xuất các sản phẩm tinh chế, sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

b) Góp phần thực hiện các mục tiêu của quy hoạch ngành chế biến gỗ của tỉnh, cụ thể:

- Trong năm 2010 không còn cơ sở chế biến gỗ gần rừng tự nhiên, gây ảnh hưởng đến công tác quản lý bảo vệ rừng;

- Trước 31 tháng 12 năm 2011 sắp xếp, di dời phần lớn các cơ sở chế biến gỗ vào các khu, cụm công nghiệp, điểm quy hoạch theo quy hoạch chế biến lâm sản trên địa bàn tỉnh;

- Trước 31 tháng 12 năm 2012 hoàn thành việc di dời các cơ sở chế gỗ còn lại vào các khu, cụm công nghiệp, điểm quy hoạch.

II. Chính sách:

1. Đối tượng áp dụng chính sách.

a) Các cơ sở chế biến lâm sản của doanh nghiệp tư nhân, công ty Trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể ngành chế biến gỗ, sản xuất đồ mộc (gọi chung là cơ sở chế biến lâm sản) được phép hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh thuộc diện phải di dời theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Không áp dụng chính sách hỗ trợ đối với các cơ sở chế biến lâm sản đã được hỗ trợ di dời theo Quyết định 1600/QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Nghị quyết 34/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2008 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sắp xếp, di dời các cơ sở sản xuất kinh doanh gây ô nhiễm trên địa bàn Thành phố Buôn Ma Thuột.

2. Nguyên tắc hỗ trợ.

a) Nhà nước chỉ hỗ trợ một phần trên cơ sở Quyết định di dời các cơ sở chế biến lâm sản vào Khu, Cụm công nghiệp, điểm quy hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Nhà nước chỉ hỗ trợ cho các cơ sở chế biến lâm sản được phép hoạt động trước ngày 21 tháng 6 năm 2006 (đối với những cơ sở chế biến lâm sản thành lập sau 21 tháng 6 năm 2006 phải là những cơ sở đã đầu tư máy móc thiết bị hiện đại, sản xuất sản phẩm tinh chế) thuê đất trong khu, cụm công nghiệp và điểm quy hoạch cam kết tổ chức lại sản xuất kinh doanh có quy mô sản xuất trên 3.000m³ gỗ nguyên liệu/năm đối với cơ sở chế biến gỗ tinh chế, trên 100m³ gỗ nguyên liệu/năm đối với cơ sở sản xuất mộc, mỹ nghệ.

3. Các chính sách hỗ trợ cụ thể.

a) Hỗ trợ tháo dỡ, bốc xếp, vận chuyển di dời.

Các cơ sở chế biến gỗ di dời đầu tư xây dựng mới tại các Khu, Cụm công nghiệp, điểm quy hoạch được Nhà nước hỗ trợ 50% tiền tháo dỡ, bốc xếp, vận chuyển tài sản di dời cho các cơ sở phải di dời vào Khu, Cụm công nghiệp, điểm quy hoạch.

b) Hỗ trợ đối với tài sản không di dời được.

Đối với tài sản không di dời được, Nhà nước hỗ trợ 50% theo giá quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh phục vụ cho công tác đền bù tài sản, vật kiến trúc khi nhà nước thu hồi đất sau khi trừ phần giá trị thu hồi (nếu có). Riêng đối với đất (tại điểm mà cơ sở phải di dời) các cơ sở tự sắp xếp, bố trí sử dụng bảo đảm hợp lý, hiệu quả.

c) Hỗ trợ về vốn đầu tư xây dựng cơ sở mới.

Các cơ sở chế biến lâm sản di dời đầu tư xây dựng mới tại các Khu, Cụm công nghiệp, điểm quy hoạch được vay vốn ưu đãi đầu tư từ Quỹ đầu tư phát triển của tỉnh tại Chi nhánh Ngân hàng phát triển tỉnh thời hạn không quá ba năm, không quá 01 (một) tỷ đồng cho mỗi dự án.

d) Hỗ trợ ứng dụng khoa học kỹ thuật.

Các cơ sở sau khi di dời vào khu cụm công nghiệp, điểm quy hoạch được hỗ trợ không quá 30% kinh phí để thực hiện các ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất tạo ra các sản phẩm lâm sản có giá trị cao trên thị trường trong nước và xuất khẩu.

đ) Hỗ trợ cho lao động và đào tạo nghề.

Trong thời gian cơ sở chế biến lâm sản phải di dời:

- Lao động theo hợp đồng mất việc làm do các cơ sở chế biến lâm sản phải sắp xếp lại thì được hỗ trợ với mức 2,5 triệu đồng cho mỗi lao động theo quy định của Luật Lao động. Những lao động có mức lương thấp hơn 2,5 triệu đồng thì được hỗ trợ 01 tháng lương căn cứ theo hợp đồng lao động;

- Trường hợp lao động theo hợp đồng ngừng việc làm tạm thời trong thời gian các cơ sở sản xuất kinh doanh phải di dời thì được hỗ trợ với mức 730.000 đồng/tháng, thời gian hỗ trợ tối đa không quá 03 tháng.

- Trường hợp lao động của các cơ sở sau khi di dời vào khu, cụm công nghiệp cam kết tiếp tục làm việc có nhu cầu học nghề tại các Trung tâm đào tạo nghề thì được hỗ trợ 1,5 triệu đồng/người/khoá nghề.

e) Hỗ trợ tiền thuê đất, ưu đãi về thuế.

- Các cơ sở chế biến lâm sản di dời đầu tư xây dựng mới tại các Khu, Cụm công nghiệp, điểm quy hoạch được Nhà nước hỗ trợ tiền thuê đất trong 03 năm kể từ ngày ký hợp đồng thuê đất với Khu, Cụm công nghiệp, điểm quy hoạch.

- Giảm 20% tiền sử dụng đất khi nhà nước giao đất cho các cơ sở chế biến lâm sản thực hiện di dời theo quy hoạch; nhưng diện tích đất được giảm tối đa không vượt quá diện tích tại địa điểm phải di dời.

Điều 2. Thời hạn và nguồn kinh phí thực hiện.

1. Thời hạn thực hiện chính sách: Đối với huyện, thành phố, thị xã đã có Khu, Cụm công nghiệp, điểm quy hoạch, thời hạn thực hiện đến hết năm 2011. Đối với huyện chưa có cụm công nghiệp, điểm quy hoạch, thời hạn cuối cùng sau 6 tháng kể từ khi cụm công nghiệp, điểm quy hoạch hoàn thành xây dựng, nhưng không quá năm 2012.

2. Nguồn kinh phí thực hiện chính sách: Do ngân sách Nhà nước tỉnh đảm bảo. Ủy ban nhân dân tỉnh lập dự toán trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết định trong tổng dự toán ngân sách hàng năm của tỉnh.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện và báo cáo kết quả tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh. Giao cho Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khóa VII, Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 09 tháng 7 năm 2010./.

CHỦ TỊCH

Niê Thuật